

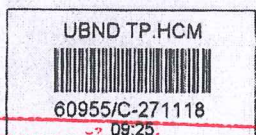
Kg: Phòng TCHCTH theo dõi đơn đốc các đơn vị liên quan báo cáo.

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1367 /QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2018



TRƯỞNG CAO ĐẲNG LÝ TƯỞNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 54
ĐẾN Ngày: 15/02/19
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Danh mục chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước".

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại phụ lục kèm theo.

Điều 2. Căn cứ Danh mục chế độ báo cáo định kỳ được phê duyệt, các đơn vị được phân công chủ trì chịu trách nhiệm rà soát và xây dựng phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo thuộc lĩnh vực theo dõi, quản lý; đảm bảo mục tiêu cắt giảm tối thiểu 20% chế độ báo cáo định kỳ không phù hợp với yêu cầu quản lý, lược bỏ những chỉ tiêu, nội dung báo cáo trùng lặp, không cần thiết, giảm gánh nặng hành chính, tiết kiệm chi phí trong thực hiện chế độ báo cáo.

Giao Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp Vụ Pháp chế hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả rà soát và phương án đơn giản hóa của các đơn vị trình Bộ trưởng ký Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ.

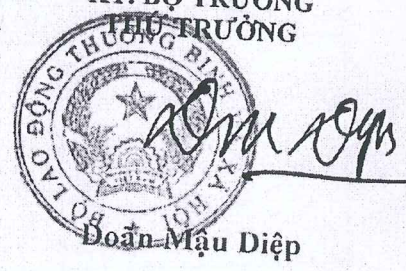
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TH.

KT. BỘ TRƯỞNG
PHỤ TRƯỞNG



Đoàn Mậu Diệp

yc P. KSTT
24
H
K/A. Nghĩa
28/18
H

DANH MỤC CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(Báo cáo trong hoạt động của các cơ quan nhà nước)

(Kèm theo Quyết định số **1367** /QĐ-LĐTBXH ngày **04** tháng **10** năm 2018)

STT	Tên báo cáo	Nội dung báo cáo	Văn bản quy định báo cáo	Hình thức BC		Cơ quan nhận báo cáo	Cơ quan thực hiện báo cáo				Cơ quan/đơn vị chủ trì rà soát, xây dựng PADGH	Thời hạn báo cáo	Tần suất báo cáo
				Báo cáo giấy	Qua HT phần mềm		Trung ương	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
I	LĨNH VỰC VIỆC LÀM												
1	Báo cáo kết quả thực hiện các dự án, hoạt động thực hiện chính sách việc làm công	Báo cáo Dự án/hoạt động áp dụng hình thức tham gia thực hiện của cộng đồng hoặc các hình thức đầu thầu khác; Số ngày làm việc; số tiền công, số lao động được giải quyết việc làm, trong đó người dân tộc thiểu số, người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo	Khoản 1, 2, 3 Điều 8 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 Điều 7 Thông tư số 11/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20/4/2017	x		Bộ LĐTBXH		UBND Tỉnh			Cục Việc làm	Trước 15/12	Năm
						Sở LĐTBXH			Phòng LĐTBXH			Trước 5/12	Năm
						Phòng LĐTBXH				UBND xã		Trước 25/11	Năm
2	Báo cáo kết quả hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp, tạo việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù	Các chương trình, đề án hỗ trợ; Số người được hỗ trợ; Số lượt người được tư vấn, giới thiệu việc làm; Số người được hỗ trợ vay vốn tạo việc làm; Số người được hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Số lượt người được trợ giúp xã hội	Điều 9 Thông tư số 44/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016	x		Bộ LĐTBXH		Sở LĐTBXH			Cục Việc làm	Trước 15/12	Năm

STT	Tên báo cáo	Nội dung báo cáo	Văn bản quy định báo cáo	Hình thức BC		Cơ quan nhận báo cáo	Cơ quan thực hiện báo cáo				Cơ quan/đơn vị chủ trì rà soát, xây dựng PADGH	Thời hạn báo cáo	Tần suất báo cáo
				Báo cáo giấy	Qua HT phần mềm		Trung ương	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
2	Báo cáo tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia của các nghề thuộc lĩnh vực quản lý	Báo cáo tình hình xây dựng mới và cập nhật, bổ sung, điều chỉnh, sửa đổi tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia của các nghề thuộc lĩnh vực quản lý	Khoản 3 Điều 19 Thông tư số 56/TT-BLĐTBXH ngày 24/12/2015	x		Bộ LĐTBXH	Bộ, cơ quan Trung ương				TCGD NN	Trước 15/12	Năm
3	Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại nhà giáo về chuyên môn, nghiệp vụ	Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại nhà giáo đạt chuẩn, chưa đạt chuẩn và giải pháp (chia theo A, B, C)	Điều 52, 53 Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/3/2017	x		Bộ LĐTBXH	Bộ, cơ quan Trung ương	UBND tỉnh, thành phố			TCGD NN	Trước 31/7	Năm
				x		UBND tỉnh, thành phố		Sở LĐTBXH					
4	Báo cáo bồi dưỡng chính trị hệ cho nhà giáo giáo dục nghề nghiệp và HSSV các cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Báo cáo công tác tổ chức bồi dưỡng ở các cơ sở GDNN	Văn bản hướng dẫn hàng năm của Ban tuyên giáo TW về bồi dưỡng chính trị hệ hàng năm	x		Bộ LĐTBXH		Sở LĐTBXH			TCGD NN		Năm
5	Báo cáo kết quả tổ chức Hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp cấp tỉnh	Báo cáo kết quả tổ chức Hội giảng, chất lượng bài trình giảng...	Quyết định số 1161/2004/QĐ-BLĐTBXH ngày 11/8/2004	x		Bộ LĐTBXH		Sở LĐTBXH			TCGD NN		2 năm

STT	Tên báo cáo	Nội dung báo cáo	Văn bản quy định báo cáo	Hình thức BC		Cơ quan nhận báo cáo	Cơ quan thực hiện báo cáo				Cơ quan/đơn vị chủ trì rà soát, xây dựng PADGH	Thời hạn báo cáo	Tần suất báo cáo
				Báo cáo giấy	Qua HT phần mềm		Trung ương	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã			
1	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
15	Báo cáo thực hiện tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích	Tổng hợp tình hình thực hiện tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích đã ký hợp đồng hoặc đã đặt hàng, giao kế hoạch năm trước liền kề	Điểm c Tiết 1 Điều 6 Thông tư 26/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14/7/2015	x		Bộ LĐTBXH	Bộ, ngành,	UBND Tỉnh, thành phố			Cục Quan hệ lao động và TL	Trước 31/3	Năm
IV	LĨNH VỰC BẢO HIỂM XÃ HỘI												
1	Báo cáo tình hình thực hiện Luật bảo hiểm xã hội	Tình hình thực hiện Luật bảo hiểm xã hội	Khoản 11 Điều 10 Luật bảo hiểm xã hội	x		Chính phủ	Bộ LĐTBXH				Vụ Bảo hiểm xã hội		Năm
2	Báo cáo về tình hình quản lý và sử dụng các quỹ bảo hiểm xã hội	Báo cáo về tình hình quản lý và sử dụng các quỹ bảo hiểm xã hội	Khoản 3 Điều 11 Luật bảo hiểm xã hội	x		Bộ LĐTBXH	Bộ Tài chính				Vụ Bảo hiểm xã hội		Năm
3	Báo cáo tình hình thực hiện chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, quản lý và sử dụng quỹ bảo hiểm xã hội	Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, quản lý và sử dụng quỹ bảo hiểm xã hội	Khoản 1 Điều 16 Luật bảo hiểm xã hội	x		Quốc hội	Chính phủ				Vụ Bảo hiểm xã hội		Năm
V	LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP												
1	Báo cáo tình hình thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý	Điều 13, 14 Thông tư số 14/2017/TT-BLĐTBXH ngày 25/05/2017	x		Bộ LĐTBXH	Bộ, cơ quan Trung ương	UBND tỉnh, thành phố			TCGD NN	Trước 20/12	Năm

STT	Tên báo cáo	Nội dung báo cáo	Văn bản quy định báo cáo	Hình thức BC		Cơ quan nhận báo cáo	Cơ quan thực hiện báo cáo				Cơ quan/đơn vị chủ trì rà soát, xây dựng PADGH	Thời hạn báo cáo	Tần suất báo cáo
				Báo cáo giấy	Qua HT phần mềm		Trung ương	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
7	Báo cáo tổ chức hoạt động giáo dục nghề nghiệp của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Báo cáo tổ chức hoạt động giáo dục nghề nghiệp của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc	Điều 5, Điều 6 Nghị định số 48/2015/NĐ-CP	x		Bộ LĐTĐBXH	Bộ, cơ quan Trung ương	UBND tỉnh, thành phố			TCGD NN		
8	Báo cáo tình hình thực hiện quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	Khoản 2 và 5 Điều 24 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP	x		Bộ LĐTĐBXH	Bộ, cơ quan Trung ương	Sở LĐTĐBXH			TCGD NN		6 tháng, năm
8	Báo cáo tình hình thực hiện quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp	Báo cáo tình hình thực hiện quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn	Khoản 3 Điều 26 Nghị định số 49/2018/NĐ-CP ngày 30/3/2018	x		Bộ LĐTĐBXH		Sở LĐTĐBXH			TCGD NN	Trước ngày 20/12 hàng năm	Năm
9	Báo cáo theo dõi thực hiện Nội dung thành phần số 06 "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn" thuộc CTMTQT xây dựng nông thôn mới	Báo cáo kế hoạch thực hiện; Báo cáo kết quả phân bổ kế hoạch vốn NSTWW; Báo cáo kết quả thực hiện hàng năm	Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 05/2017/TT-BNNPTNT ngày 01/3/2017	x		Bộ LĐTĐBXH	Bộ, cơ quan Trung ương	UBND Tỉnh, thành phố	UBND huyện	UBND xã	TCGD NN		năm

STT	Tên báo cáo	Nội dung báo cáo	Văn bản quy định báo cáo	Hình thức BC		Cơ quan nhận báo cáo	Cơ quan thực hiện báo cáo				Cơ quan/đơn vị chủ trì rà soát, xây dựng PADGH	Thời hạn báo cáo	Tần suất báo cáo
				Báo cáo giấy	Qua HT phần mềm		Trung ương	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
10	Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, các cơ sở khác	Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, các cơ sở khác thuộc phạm vi quản lý	Điều 9, Điều 10 Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015	x		Bộ LĐT BXH	Bộ, cơ quan Trung ương	UBND Tỉnh, thành phố			TCGD NN		6 tháng/năm
11	Báo cáo tình hình đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp	Tổng hợp, báo cáo tình hình đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp trên địa bàn	Điều 14 Thông tư số 25/2015/TT-BLĐTBXH ngày 13/7/2015	x		Bộ LĐT BXH		Sở LĐT BXH			TCGD NN		6 tháng/năm
12	Báo cáo tình hình thực hiện công tác bồi dưỡng đối với nhà giáo trình độ sơ cấp	Báo cáo tình hình thực hiện công tác bồi dưỡng đối với nhà giáo	Điều 11 Thông tư số 41/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015	x		Bộ LĐT BXH	Bộ, cơ quan Trung ương	UBND Tỉnh, thành phố			TCGD NN		
13	Báo cáo kết quả tuyển sinh, đào tạo sơ cấp	Báo cáo kết quả tuyển sinh, đào tạo sơ cấp của cơ sở đào tạo	Khoản 2 Điều 33 Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015	x		Bộ LĐT BXH	Bộ, ngành	Sở LĐT BXH			TCGD NN	Trước 31/7 và 31/01 năm sau	6 tháng/năm

STT	Tên báo cáo	Nội dung báo cáo	Văn bản quy định báo cáo	Hình thức BC		Cơ quan nhận báo cáo	Cơ quan thực hiện báo cáo				Cơ quan/đơn vị chủ trì rà soát, xây dựng PADGH	Thời hạn báo cáo	Tần suất báo cáo
				Báo cáo giấy	Qua HT phần mềm		Trung ương	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã			
1	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
14	Báo cáo kết quả đào tạo thường xuyên	Tổng hợp, báo cáo kết quả đào tạo thường xuyên	Khoản 3, 4, 5 Điều 14 Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTĐXH ngày 20/10/2015	x		Phòng LĐTĐXH				UBND xã	TCGD NN	Trước 30/6 và 31/12	6 tháng, năm
						Sở LĐTĐXH			Phòng LĐTĐXH			Trước 15/7 và 15/01 năm sau	
						Bộ LĐTĐXH		Sở LĐTĐXH				Trước 31/7 và 31/01 năm sau	
15	Báo cáo tình hình thực hiện các quy định điều lệ trường cao đẳng	Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các quy định điều lệ các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh, thành phố	Điều 52 Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTĐXH ngày 28/12/2016	x		Bộ LĐTĐXH		Sở LĐTĐXH			TCGD NN		6 tháng, năm
16	Báo cáo tình hình thực hiện các quy định điều lệ trường trung cấp	Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các quy định điều lệ các trường trung cấp trên địa bàn tỉnh, thành phố	Điều 52 Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTĐXH ngày 28/12/2016	x		Bộ LĐTĐXH		Sở LĐTĐXH			TCGD NN		6 tháng, năm
17	Báo cáo kế hoạch và kết quả tuyển sinh	Tổng hợp, báo cáo kế hoạch và kết quả tuyển sinh	Khoản 2 Điều 20 Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTĐXH	x		Bộ LĐTĐXH	Cơ quan chủ quản	Sở LĐTĐXH			TCGD NN	Trước ngày 30 tháng cuối quý	Quý

STT	Tên báo cáo	Nội dung báo cáo	Văn bản quy định báo cáo	Hình thức BC		Cơ quan nhận báo cáo	Cơ quan thực hiện báo cáo				Cơ quan/đơn vị chủ trì rà soát, xây dựng PADGH	Thời hạn báo cáo	Tần suất báo cáo
				Báo cáo giấy	Qua HT phần mềm		Trung ương	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
18	Báo cáo tình hình thực hiện công tác bồi dưỡng đối với nhà giáo	Báo cáo tình hình thực hiện công tác bồi dưỡng đối với nhà giáo	Điều 13, 14 Thông tư số 06/2017/TT-BLĐTBXH	x		Bộ LĐTBXH	Cơ quan chủ quản	UBND			TCGD NN		Năm
						UBND tỉnh, thành phố		Sở LĐTBXH					
19	Báo cáo tình hình đào tạo của các trường cao đẳng, trung cấp	Tổng hợp, báo cáo tình hình đào tạo của các trường cao đẳng, trung cấp	Khoản 2 Điều 36 Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH	x		Bộ LĐTBXH		Sở LĐTBXH			TCGD NN	Trước ngày 25/01 năm kế tiếp	Năm
20	Báo cáo việc thực hiện các quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng GDNN của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở khác có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp	Tổng hợp, báo cáo thực hiện các quy định tại Thông tư này của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở khác có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn	Khoản 2 Điều 26 Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017	x		Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền		Sở LĐTBXH			TCGD NN		
21	Báo cáo hoạt động đào tạo liên thông giữa các trình độ trong GDNN	Báo cáo tình hình đào tạo liên thông giữa các trình độ trong GDNN của các trường trên địa bàn quản lý	Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 27/2017/TT-BLĐTBXH ngày 21/9/2017	x		Bộ LĐTBXH		Sở LĐTBXH			TCGD NN	Trước 25/01 năm sau	Năm

STT	Tên báo cáo	Nội dung báo cáo	Văn bản quy định báo cáo	Hình thức BC		Cơ quan nhận báo cáo	Cơ quan thực hiện báo cáo				Cơ quan/đơn vị chủ trì rà soát, xây dựng PADGH	Thời hạn báo cáo	Tần suất báo cáo
				Báo cáo giấy	Qua HT phần mềm		Trung ương	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
22	Báo cáo tình hình liên kết đào tạo	Tổng hợp, báo cáo tình hình liên kết đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn quản lý	Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 29/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017	x		Bộ LĐTBXH		Sở LĐTBXH			TCGD NN	Trước 25/01 năm sau	Năm
23	Báo cáo kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp	Tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong năm và xây dựng kế hoạch dự toán năm sau	Theo quy định của pháp luật tài chính	x		Bộ LĐTBXH	Bộ, cơ quan Trung ương	UBND Tỉnh, thành phố			TCGD NN	Trước 31/7	Năm
24	Báo cáo công tác học sinh, sinh viên	Tổng hợp, báo cáo công tác học sinh, sinh viên	Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2017	x		Bộ LĐTBXH		Sở LĐTBXH			TCGD NN		
VI. LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG													
1	Báo cáo kết quả đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho con liệt sĩ, con thương binh nặng, con bệnh binh nặng	Báo cáo kết quả đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho con liệt sĩ, con thương binh nặng, con bệnh binh nặng	Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 28/11/2012	x		Bộ LĐTBXH		UBND tỉnh, thành phố			Cục NCC	Chưa quy định	Năm